

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt hồ trợ liên kết trong sản xuất  
và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chính sách khuyến khích đầu tư; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phê duyệt hồ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## 2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

### **Điều 2. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh**

Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phê duyệt hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp đối với dự án liên kết hoặc kế hoạch hỗ trợ liên kết có tổng mức đề nghị hỗ trợ dưới 05 (năm) tỷ đồng và có phạm vi thực hiện liên kết trên địa bàn 01 (một) huyện, thị xã, thành phố.

**Điều 3.** Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 19 tháng 02 năm 2022.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- VP. Chính phủ (HN, TP.HCM);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, các Đoàn thể tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT. NCTH.

03 QĐ Qđinh Pcap htro lket NN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Cảnh Tuyên**